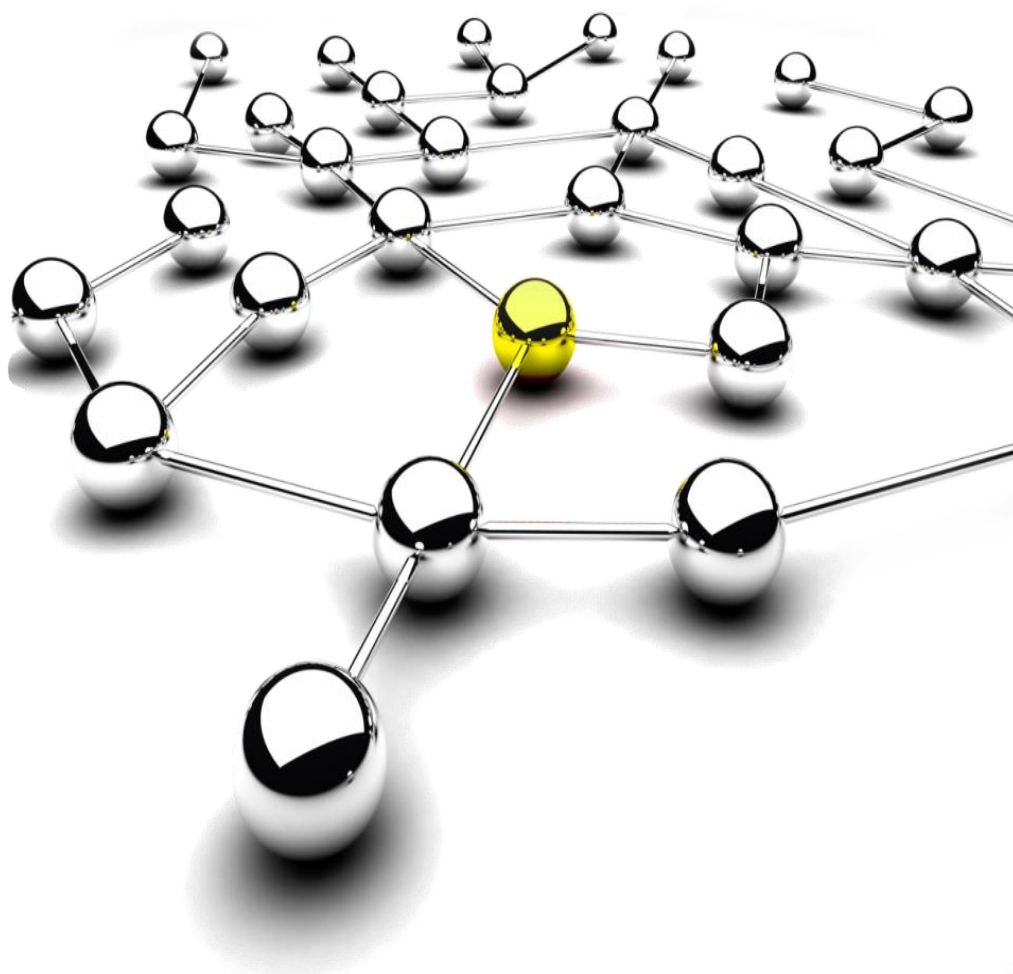


**PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
DỰ ÁN CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI)**

SỔ TAY PCI

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐIỀU TRA
CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH
NHẪM CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH**



Hà Nội, tháng 9/2016

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHỈ SỐ PCI	3
1. Chỉ số PCI là gì?	3
2. Mục đích xây dựng chỉ số PCI	3
3. Đơn vị thực hiện và công bố chỉ số PCI?.....	3
4. Quá trình thực hiện chỉ số PCI?	3
5. PCI có cách tiếp cận như thế nào?.....	4
6. Ai tham gia đánh giá PCI?	5
7. Ai có thể sử dụng PCI?	5
8. Tác động của PCI	6
9. Một số thống kê về tác động của PCI	6
10. Quy trình xây dựng PCI	10
11. PCI hợp thành bởi những chỉ số thành phần nào?	11
12. Hướng dẫn khai thác dữ liệu PCI.....	15
.....	16

LỜI NÓI ĐẦU

Năm 2016 đánh dấu năm thứ 12 Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cùng Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa kỳ (USAID) tiến hành khảo sát PCI. Chỉ số này đã trở nên quen thuộc với nhiều địa phương và trở thành một chỉ báo tin cậy và khách quan về chất lượng điều hành cấp tỉnh. Thay vì những nghi ngại và chỉ trích ban đầu, các địa phương giờ đã tích cực tìm hướng triển khai hành động để cải thiện môi trường kinh doanh thông qua kết quả PCI. Từ lạ lẫm và không hiểu PCI, giờ đây, nhiều lãnh đạo, cán bộ các sở ban ngành địa phương có thể sử dụng thành thạo và thậm chí còn tự phân tích và lập báo cáo chi tiết về các chỉ tiêu, chỉ số thành phần PCI. Nhiều nơi sử dụng thông tin này để làm cơ sở đánh giá sự thay đổi chất lượng điều hành theo thời gian, từ đó đưa ra các chương trình hành động phù hợp.

Trải qua một chặng đường dài, đến nay PCI đã trở thành tiếng nói đại diện cho nhu cầu, hy vọng và mong mỏi của cộng đồng doanh nghiệp tư nhân Việt Nam, truyền tải trực tiếp và mạnh mẽ tiếng nói này tới các nhà hoạch định chính sách ở cả cấp trung ương và địa phương.

Với mục tiêu phát huy mạnh mẽ hơn nữa sứ mệnh nêu trên của PCI, nhóm nghiên cứu PCI phối hợp cùng các chuyên gia đã soạn thảo cuốn Sổ tay PCI: *Hướng dẫn sử dụng kết quả PCI nhằm cải thiện môi trường kinh doanh cấp tỉnh*, dành cho các đại biểu dân cử tới từ các Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố. Chúng tôi hy vọng cuốn Sổ tay này sẽ hỗ trợ đắc lực cho các đại biểu dân cử thực hiện nhiệm vụ giám sát để bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của cử tri.

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHỈ SỐ PCI

1. Chỉ số PCI là gì?

Chỉ số PCI là tên viết tắt tiếng Anh của Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (**P**rovincial **C**ompetitiveness **I**ndex) – Chỉ số đo lường và đánh giá thực tiễn chất lượng điều hành kinh tế của các tỉnh, thành phố tại Việt Nam, qua đó thúc đẩy sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân của 63 tỉnh, thành phố ở Việt Nam. Chỉ số PCI có thể coi như “tập hợp tiếng nói” của cộng đồng doanh nghiệp dân doanh về môi trường kinh doanh tại các tỉnh, thành phố ở Việt Nam.

2. Mục đích xây dựng chỉ số PCI

Chỉ số PCI không nhằm mục đích nghiên cứu khoa học đơn thuần hoặc để biểu dương hay phê phán những tỉnh có điểm số PCI cao hay thấp. Thay vào đó, chỉ số PCI tìm hiểu và lý giải vì sao một số tỉnh, thành vượt lên các tỉnh, thành khác về phát triển kinh tế tư nhân, tạo việc làm và tăng trưởng kinh tế, từ đó cung cấp thông tin hữu ích cho lãnh đạo các tỉnh, thành phố để xác định những lĩnh vực và cách thức để thực hiện những cải cách điều hành kinh tế một cách hiệu quả nhất.

3. Đơn vị thực hiện và công bố chỉ số PCI?

Chỉ số PCI hiện do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện với sự hỗ trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID). Chỉ số PCI do một nhóm chuyên gia trong và ngoài nước của VCCI cùng hợp tác thực hiện.

4. Quá trình thực hiện chỉ số PCI?

Năm	Số tỉnh đánh giá	Cơ quan thực hiện, hỗ trợ
2005	42 tỉnh, thành phố	VCCI và USAID, qua Dự án Sáng kiến cạnh tranh Việt Nam (VNCI) do Quỹ Châu Á (TAF) và Công ty tư vấn DAI (Hoa Kỳ) quản lý.
2006-2008	64 tỉnh, thành phố (kể cả Hà Tây)	VCCI và USAID, qua Dự án Sáng kiến cạnh tranh Việt Nam (VNCI)

		do Quỹ Châu Á (TAF) và Công ty tư vấn DAI (Hoa Kỳ) quản lý.
2009-2012	63 tỉnh, thành phố	VCCI và USAID, qua Dự án Sáng kiến cạnh tranh Việt Nam (VNCI) do công ty DAI (Hoa Kỳ) quản lý.
2013-nay	63 tỉnh, thành phố	VCCI và USAID, trong đó VCCI trực tiếp quản lý và thực hiện dự án với sự hỗ trợ của USAID

5. PCI có cách tiếp cận như thế nào?

Chỉ số PCI có cách tiếp cận xuất phát từ chính thực tiễn của Việt Nam và thiết kế theo hướng các tỉnh có thể dễ dàng áp dụng các biện pháp cải cách trong điều hành kinh tế. Cụ thể như sau:

- i. Thứ nhất, bằng cách loại trừ ảnh hưởng của các điều kiện truyền thống ban đầu tới sự tăng trưởng kinh tế của một tỉnh (vị trí địa lý, cơ sở hạ tầng, quy mô của thị trường và nguồn nhân lực), nghiên cứu PCI chỉ ra rằng ***thực tiễn điều hành kinh tế tốt ở cấp tỉnh có vai trò quan trọng đối với sự tăng trưởng tại Việt Nam.***
- ii. Thứ hai, thông qua việc chuẩn hóa điểm số từ các thực tiễn tốt đã có ở Việt Nam, chỉ số PCI khuyến khích chính quyền các tỉnh cải thiện chất lượng công tác điều hành trên cơ sở các ***thực tiễn điều hành kinh tế tốt, sẵn có tại Việt Nam*** mà không dựa trên một mô hình lý tưởng nào cả (và có thể không đạt được),
- iii. Thứ ba, bằng cách so sánh đối chiếu giữa các thực tiễn điều hành với kết quả phát triển kinh tế, chỉ số PCI giúp ***lượng hóa tầm quan trọng của các thực tiễn điều hành kinh tế tốt đối với thu hút đầu tư và tăng trưởng.***
- iv. Thứ tư, các chỉ tiêu cấu thành chỉ số PCI được thiết kế theo hướng ***đễ hành động***, đây là những chỉ tiêu cụ thể cho phép các cán bộ công chức của tỉnh đưa ra các mục tiêu phấn đấu và theo dõi được tiến bộ trong thực hiện.

6. Ai tham gia đánh giá PCI?

PCI được xây dựng từ cảm nhận và đánh giá của những *doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân đang hoạt động* tại các địa phương. Doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hay các nhà đầu tư không nằm trong diện tham gia khảo sát PCI.

7. Ai có thể sử dụng PCI?

Báo cáo và bộ dữ liệu PCI hiện nay trở thành nguồn thông tin hữu ích và được sử dụng phổ biến trong nhiều nhóm đối tượng khác nhau:

- Doanh nghiệp trong và ngoài nước tìm đến PCI như là hỗ trợ quan trọng cho việc quyết định lựa chọn địa điểm và mở rộng sản xuất kinh doanh.
- Lãnh đạo các địa phương sử dụng PCI làm thước đo thành công của các chương trình cải cách về điều hành kinh tế, cũng như xác định những kinh nghiệm, bài học thực tiễn tốt từ những nơi khác để áp dụng tại địa phương mình.
- Các đại biểu dân cử có thể sử dụng PCI để giám sát hoạt động cải thiện môi trường kinh doanh của chính quyền cấp tỉnh, thành phố (UBND và các sở ngành).
- Các hiệp hội doanh nghiệp có thể sử dụng PCI để tham gia đối thoại doanh nghiệp, kiến nghị chính sách đối với chính quyền địa phương để cải thiện môi trường kinh doanh.
- Các nhà hoạch định chính sách trung ương tham khảo các chỉ tiêu của PCI làm tiêu chí đánh giá cho nhiều chính sách cải cách kinh tế.
- Nhiều phóng viên có thể trích dẫn PCI để minh họa cho các bài báo phân tích, đánh giá các vấn đề tại địa phương.
- Một số tổ chức phát triển cũng sử dụng PCI để xác định và đánh giá hiệu quả các chương trình hỗ trợ của mình tại Việt Nam.
- Giới nghiên cứu, học giả từ khắp nơi trên thế giới khai thác bộ dữ liệu PCI cho các nghiên cứu, phân tích khoa học của mình.

8. Tác động của PCI

Với gần 12 năm hoạt động, có ít nhất **Bốn tác động lớn** mà PCI đã đạt được là:

1. **PCI thay đổi tư duy về điều hành:** Nếu trước đây các địa phương vẫn cho rằng vị trí địa lý, sự phát triển về cơ sở hạ tầng... mới là quan trọng thì PCI đã khẳng định tăng cường chất lượng điều hành sẽ tạo ra động lực phát triển của khu vực doanh nghiệp và thu hút đầu tư.
2. **PCI tạo công cụ giám sát hiệu quả:** Qua PCI, tiếng nói của doanh nghiệp được đề cao. Mục tiêu quan trọng của chính quyền là phải hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Đây là mục tiêu tối thượng của mọi cuộc cải cách. Và đây có lẽ cũng là công trình nghiên cứu đầu tiên lượng hóa được các chỉ số về sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp với các cấp chính quyền.
3. **PCI là động lực cho sự thay đổi:** Hiếm có công trình nào thúc đẩy sự thay đổi không chỉ thái độ mà còn là hoạt động cụ thể của chính quyền như PCI. Rất nhiều sáng kiến mới cải cách đã được các địa phương thực hiện từ PCI.
4. **PCI thúc đẩy hợp tác và chia sẻ:** 12 năm qua, PCI đã giúp lan toả những kinh nghiệm tốt và bài học cải cách thành công tại các địa phương ở Việt Nam: Sáng kiến xây dựng Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp huyện và/hoặc cấp sở ngành (DCI) đo lường hiệu quả công tác của các huyện thành phố thị xã và sở ngành đã lan rộng từ Kiên Giang, Lào Cai tới Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Bắc Giang, Thái Nguyên và nhiều tỉnh thành phố khác.

Ngoài ra, sáng kiến cải cách PCI “made-in-Vietnam” này cũng đã được xuất khẩu và bước đầu triển khai tốt ở 13 nước trên thế giới trong đó có cả những nền kinh tế đang cải cách mạnh mẽ như Ấn Độ, Trung Quốc, Ma-lai-si-a, Indonesia, Sri-lanka, Bangladesh, Salvador, Kosovo, Myanmar, Lào... và danh sách này đang dài thêm.

9. Một số thống kê về tác động của PCI

- **Gần 100.000 doanh nghiệp** đã tham gia trả lời khảo sát PCI trong 11 năm qua. Như vậy, nếu tính trên số lượng doanh nghiệp đang hoạt động

tại Việt Nam thì trung bình cứ 5 doanh nghiệp sẽ có 1 doanh nghiệp từng tham gia trả lời PCI. Đây là mẫu điều tra doanh nghiệp lớn nhất ở Việt Nam chỉ sau cuộc tổng điều tra doanh nghiệp của Tổng cục Thống kê.

- **215 văn bản về PCI** được các tỉnh, thành phố ban hành để cải thiện môi trường kinh doanh từ PCI tính tới 6/2016, từ Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh... tới Nghị quyết của Chính phủ như Nghị quyết 19/NQ-CP về nhiệm vụ và giải pháp để cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của các địa phương.
- **Toàn bộ 63 tỉnh, thành phố đã ban hành văn bản về PCI.** Hầu hết các địa phương đều chọn việc cải thiện các tiêu chí của PCI làm nền tảng cho hoạt động cải thiện môi trường kinh doanh cấp tỉnh. Đặc biệt, trong dịp đại hội đảng bộ các tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2015-2020 vừa qua, **13 tỉnh, thành phố** đã đưa mục tiêu cải thiện chỉ số PCI làm mục tiêu phấn đấu của hệ thống chính trị và bộ máy chính quyền cấp tỉnh vào văn kiện Đại hội đảng bộ như các thành phố TP.HCM, Đà Nẵng hay các tỉnh miền núi như Lâm Đồng, Hòa Bình, Sơn La....
- **350 hội thảo về PCI** đã được tổ chức trên cả nước với sự tham dự của gần **52.200 lượt cán bộ** ở các địa phương đã tham dự hoạt động về PCI.
- **Trên 1 triệu lượt bài báo và bản tin** trên internet đã đăng tải các sự kiện về PCI hoặc sử dụng PCI như một công cụ phân tích về môi trường kinh doanh các địa phương.

Các chuyên gia nói gì về PCI?

“PCI ngày càng được coi trọng ở cấp tỉnh một phần vì tính hữu ích của nó đối với chính quyền cấp tỉnh, giúp chính quyền nhận rõ những lĩnh vực cần cải thiện, cần thay đổi từ đánh giá của doanh nghiệp địa phương. Nhưng lý do khác tạo ra ảnh hưởng quan trọng của PCI là nó ngày càng được các nhà đầu tư tham khảo sử dụng trong các quyết định đầu tư của mình. Chỉ số PCI có thể xem là một động lực quan trọng cho quá trình cải cách môi trường kinh doanh cấp tỉnh tại Việt Nam thời gian qua.”

Ông Nguyễn Cao Cường

Tổng biên tập, Tạp chí Đầu tư nước ngoài, tháng 3/2013

“Công bố PCI có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc tăng cường vai trò, vị thế và tiếng nói cho các hiệp hội doanh nghiệp tại địa phương. Nhiều tỉnh, thành mà tôi biết qua sức ép từ PCI thì mới thay đổi nhận thức và chú ý hơn tới hoạt động của hiệp hội doanh nghiệp tại

địa phương mình. Chúng tôi đặc biệt cảm ơn và đánh giá cao VCCI về sáng kiến tuyệt vời này.”

Ông Nguyễn Văn Thời

Chủ tịch Hội đồng quản trị, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên

“ Đối với những nhà đầu tư nước ngoài như chúng tôi, PCI giúp xác định và so sánh môi trường kinh doanh tại các địa phương khác nhau ở Việt Nam. Chúng tôi sử dụng dữ liệu PCI như một nguồn thông tin giá trị cho việc xem xét ra quyết định đầu tư hoặc mở rộng đầu tư tại một địa phương ở Việt Nam.... ”

Ông Gaurav Gupta

Tổng giám đốc, Công ty General Motors Việt Nam

“Qua thời gian, PCI đã trở thành một công cụ quan trọng giúp chính quyền các địa phương nhìn nhận rõ hơn các vấn đề trong điều hành hoạt động kinh tế của mình và định hướng điều chỉnh để cải thiện năng lực điều hành, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Với doanh nghiệp, PCI là công cụ quan trọng nhất để họ nói lên tiếng nói và yêu cầu của mình đối với chính quyền. Với nhà nước, đây là thước đo cho thấy những khoảng cách phải lấp trong chính sách giữa thiết kế và thi hành, giữa tập trung và phân quyền, giữa ý tưởng chính sách và đòi hỏi của cuộc sống, của doanh nghiệp và người dân – đối tượng quan trọng nhất mà mọi chính sách phải phục vụ.”

Bà Phạm Chi Lan

Chuyên gia kinh tế cao cấp, tháng 3/2013

“PCI thực hiện một sứ mệnh xứng đáng được gọi là cao cả: đánh giá năng lực và hiệu quả hoạt động của chính quyền nhà nước trong việc phục vụ nền kinh tế thị trường, phục vụ doanh nghiệp thông qua việc cung cấp khung khổ thể chế và các điều kiện kinh doanh cho các doanh nghiệp. Giá trị thực tiễn to lớn của các Báo cáo PCI thường niên không giới hạn ở việc cung cấp một bức tranh “tĩnh” của nhận diện, đánh giá hoạt động của chính quyền nhà nước nói chung, chính quyền cấp tỉnh nói riêng. Quan trọng hơn, chúng chứa đựng sức mạnh thúc đẩy quá trình đổi mới tư duy phát triển và tạo ra cuộc cạnh tranh lành mạnh trong chính khu vực chính quyền nhà nước nhằm mục tiêu phục vụ doanh nghiệp, phục vụ thị trường tốt hơn.

Ở Việt Nam, trong quá trình đổi mới kinh tế, cho đến nay, hiếm thấy công trình nào có sức thúc đẩy phát triển mạnh mẽ và trực tiếp đến như vậy.”

PGS.TS. Trần Đình Thiên

Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam

“PCI là một công cụ hữu hiệu cho doanh nghiệp, các nhà hoạch định chính sách và các nhà nghiên cứu. Doanh nghiệp có thể sử dụng PCI để quyết định nên đầu tư vào đâu. Các nhà hoạch định chính sách có thể sử dụng PCI để đánh giá khả năng của chính quyền tỉnh và xác định khu vực cần cải thiện. Các nhà nghiên cứu, như tôi, sử dụng PCI để chỉ ra cách thức chất lượng điều hành thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội.”

GS.TS Trần Ngọc Anh

Đại học Indiana và Đại học Harvard, Hoa Kỳ

“PCI cung cấp năng lực cần thiết để giám sát các nỗ lực cải cách, đóng góp vào quá trình chia sẻ và học tập kinh nghiệm ở trong nội bộ và giữa các địa phương, giúp Việt Nam nâng cao năng lực và tìm ra hướng phát triển trong thời gian tới.”

Giáo sư Hubert Schmitz
Viện Nghiên cứu phát triển, Đại học Sussex, Anh.

“Chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh PCI là dấu mốc quan trọng trong công tác cải thiện môi trường kinh doanh trong cả nước của VCCI... Công tác này được các nhà tài trợ đánh giá rất cao. Qua đó đã tăng cường minh bạch về năng lực cạnh tranh, buộc các địa phương phải tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng hơn nữa thì mới có thể thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài.”

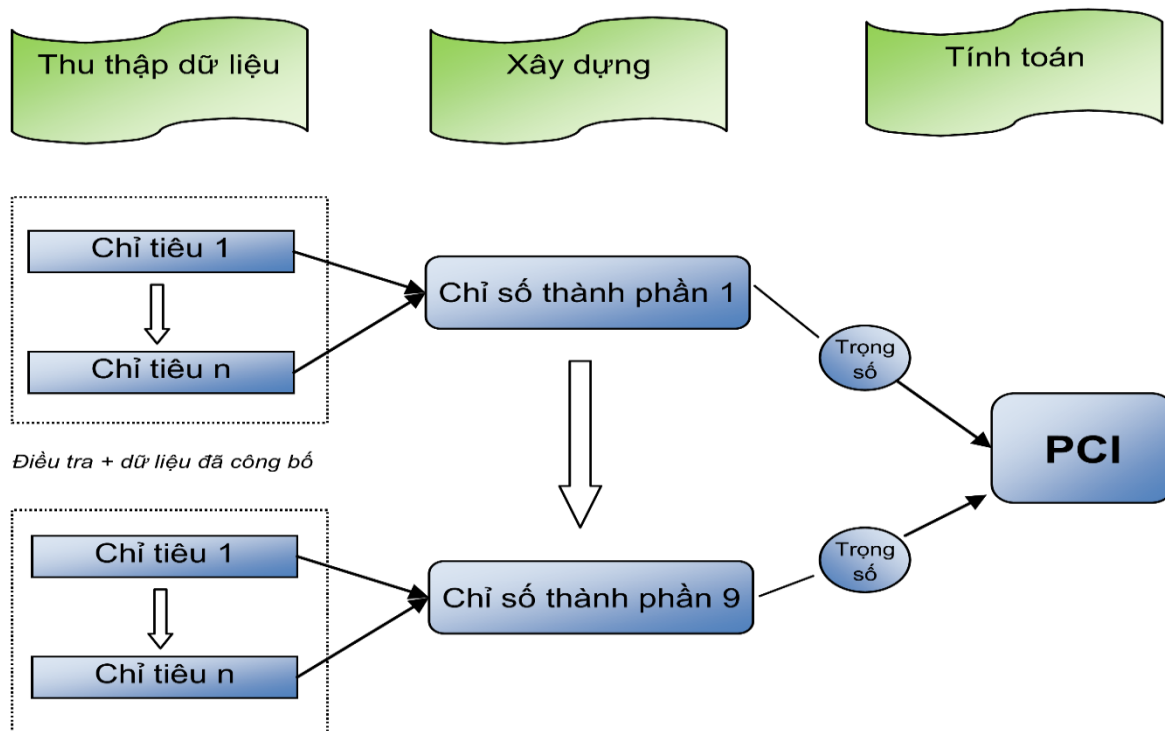
Bà Victoria Kwakwa
Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam, ngày 28/3/2015 tại VCCI

“Phải thấy rằng, chỉ số PCI rất đáng được xem như một “hàng thử biểu” đo lường thái độ của doanh nghiệp đối với chính quyền, để chính quyền “bốc thuốc” và “dùng thuốc” phù hợp cho những trường hợp “nóng sốt” cần điều trị và phòng ngừa giúp cơ thể, môi trường đầu tư của địa phương mình phát triển lành mạnh, hấp dẫn các nhà đầu tư.

Ông Lê Minh Hoan
Bí thư tỉnh ủy Đồng Tháp, Báo Diễn đàn Doanh nghiệp ngày 21/3/2014

10. Quy trình xây dựng PCI

Quy trình xây dựng chỉ số PCI gồm 3 bước:



Bước 1-Thu thập dữ liệu: Để đảm bảo tính khách quan, dữ liệu được thu thập từ 2 nguồn: (i) qua điều tra, khảo sát bằng thư đến hàng chục ngàn doanh nghiệp tư nhân hoạt động trên 63 tỉnh, thành phố trên cả nước. Doanh nghiệp tham gia được lựa chọn ngẫu nhiên nhưng vẫn đảm bảo đại diện tương đối chính xác cho toàn bộ doanh nghiệp trên địa bàn một tỉnh về các đặc điểm như ngành nghề, lĩnh vực hoạt động, loại hình và tuổi doanh nghiệp. (ii) qua các nguồn đã được công bố: Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công thương, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Tòa án nhân dân Tối cao và trang thông tin của các tỉnh, thành phố.

Kết quả của bước 1 là các *chỉ tiêu* như số ngày đăng ký kinh doanh; tỉ lệ % doanh nghiệp cho rằng chất lượng đào tạo dạy nghề là Tốt hoặc Rất tốt....

Bước 2- Xây dựng chỉ số thành phần

Chỉ tiêu, sau khi thu thập, sẽ được chuẩn hóa theo thang điểm 10, theo đó, tỉnh có chỉ tiêu tốt nhất trên cả nước sẽ đạt điểm 10, tỉnh có chỉ tiêu kém nhất đạt điểm 1.

Chỉ số thành phần = 40% x trung bình các chỉ tiêu “cứng” (chỉ tiêu đã được các bộ ngành công bố) + 60% * trung bình cộng các chỉ tiêu “mềm” (chỉ tiêu thu được qua khảo sát PCI).

Bước 3-Tính toán PCI: Ở bước này, chỉ số thành phần được gán thêm trọng số. Có ba mức trọng số: cao (15-20%), trung bình (10%) và thấp (5%), thể hiện mức đóng góp và tầm quan trọng của từng chỉ số đối với sự phát triển số lượng doanh nghiệp, vốn đầu tư và lợi nhuận.

PCI có trọng số = (chỉ số 1 x trọng số 5% + chỉ số 2 x trọng số % +....+ chỉ số 10x trọng số %)*100

Bảng 1. Trọng số của các chỉ số thành phần

Chỉ số thành phần	Trọng số (%)
1. Chi phí gia nhập thị trường	5
2. Tiếp cận đất đai	5
3. Tính minh bạch	20
4. Chi phí thời gian	5
5. Chi phí không chính thức	10
6. Cạnh tranh bình đẳng	5
7. Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh	5
8. Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp	20
9. Đào tạo lao động	20
10. Thiết chế pháp lý	5

11. PCI hợp thành bởi những chỉ số thành phần nào?

Cho tới lần cập nhật phương pháp luận gần nhất vào năm 2013, chỉ số PCI bao gồm 10 chỉ số thành phần, bao quát những lĩnh vực chính của điều hành kinh tế của các tỉnh, thành phố có liên quan tới sự phát triển của doanh nghiệp.

Một địa phương được coi là có chất lượng điều hành tốt khi có: 1) chi phí gia nhập thị trường thấp; 2) tiếp cận đất đai dễ dàng và sử dụng đất ổn định; 3) môi

trường kinh doanh minh bạch và thông tin kinh doanh công khai; 4) chi phí không chính thức thấp; 5) thời gian thanh tra, kiểm tra và thực hiện các quy định, thủ tục hành chính nhanh chóng; 6) môi trường cạnh tranh bình đẳng; 7) lãnh đạo tinh năng động, sáng tạo trong giải quyết vấn đề cho doanh nghiệp; 8) dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, chất lượng cao; 9) chính sách đào tạo lao động tốt; và 10) thủ tục giải quyết tranh chấp công bằng, hiệu quả.

Cụ thể gồm:

- (1) *Chi phí gia nhập thị trường*: Đánh giá sự khác biệt về chi phí gia nhập thị trường của các doanh nghiệp mới thành lập giữa các tỉnh với nhau, chỉ số thành phần này đo lường *thời gian một doanh nghiệp cần để đăng ký doanh nghiệp, xin cấp đất (số ngày) và nhận được mọi loại giấy phép, hoàn thành mọi thủ tục cần thiết để tiến hành hoạt động kinh doanh*. Ngoài ra, chỉ số cũng đánh giá hiệu quả của bộ phận Một cửa khi thực hiện đăng ký doanh nghiệp thông qua các tiêu chí như *cán bộ tại bộ phận Một cửa thân thiện, nhiệt tình, am hiểu chuyên môn, hướng dẫn thủ tục tại bộ phận Một cửa rõ ràng*.
- (2) *Chỉ số Tiếp cận đất đai và mức độ ổn định trong sử dụng đất*: Chỉ số này đánh giá hai góc độ: (i) ghi nhận những khó khăn khi tìm kiếm mặt bằng sản xuất kinh doanh phù hợp, những khó khăn này không những làm doanh nghiệp mất đi cơ hội đầu tư mà còn hạn chế khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng do không có vật thế chấp tại ngân hàng. Theo đó, chỉ số này được tính toán căn cứ vào tình trạng *doanh nghiệp có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay không, có đủ mặt bằng để đáp ứng nhu cầu mở rộng mặt bằng hay không, mức giá thực chất tại các địa phương trong mối tương quan giữa nhu cầu và quỹ đất của địa phương* và chất lượng thực hiện thủ tục hành chính về đất đai qua tiêu chí *tỷ lệ doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính và không gặp bất cứ khó khăn nào* (ii) Đánh giá các chính sách liên quan đến đất đai có tạo ra “sự ổn định trong sử dụng đất”, liệu doanh nghiệp có cảm thấy an tâm đối với các quyền sử dụng đất dài hạn của mình không? Khi doanh nghiệp yên tâm về tính ổn định của mặt bằng sản xuất, họ sẽ tự tin đầu tư lâu dài trên mặt bằng đó.

Theo đó, chỉ số này đánh giá *rủi ro bị thu hồi mặt bằng và mức giá đền bù thỏa đáng trong trường hợp bị thu hồi*.

- (3) *Chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin*: Minh bạch là một trong những yếu tố quan trọng nhất để phân biệt môi trường kinh doanh nào tạo thuận lợi cho sự phát triển khu vực tư nhân. Đánh giá tính minh bạch phải hội đủ năm thuộc tính sau: tính sẵn có của thông tin (hay khả năng doanh nghiệp tiếp cận thông tin), tính công bằng, tính ổn định, tính tiên liệu của việc triển khai thực hiện các chính sách quy định và tính cởi mở qua đánh giá mức độ phổ biến của trang thông tin của tỉnh. Theo đó, các chỉ tiêu sử dụng trong chỉ số này là: *Khả năng tiếp cận tài liệu quy hoạch và tài liệu pháp lý dễ hay khó; doanh nghiệp có cần phải nhờ tới mối quan hệ để tiếp cận tài liệu hay không; trong quá trình kinh doanh có phải thương lượng với cán bộ thuế hay không; vai trò của hiệp hội trong phản biện và tư vấn chính sách và độ mở của các cổng thông tin điện tử*.
- (4) *Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của nhà nước*: đo lường thời gian mà các doanh nghiệp phải bỏ ra khi thực hiện các thủ tục hành chính, cũng như mức độ thường xuyên và thời gian mà doanh nghiệp phải tạm dừng kinh doanh để các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, ví dụ *tỉ lệ doanh nghiệp dành hơn 10% quỹ thời gian trong năm tìm hiểu và thực hiện các thủ tục quy định nhà nước; số cuộc thanh kiểm tra hàng năm, thời gian trung bình của thanh, kiểm tra thuế; và các tiêu chí đánh giá hiệu quả làm việc của cán bộ công chức nói chung*.
- (5) *Chỉ số Chi phí không chính thức*: đo lường mức *chi phí không chính thức mà doanh nghiệp phải trả* cũng như những trở ngại do những chi phí này gây nên đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Việc trả những chi phí không chính thức có đem lại kết quả hay “dịch vụ” như mong đợi không và liệu các cán bộ nhà nước có sử dụng quy định pháp luật để trục lợi không.

- (6) *Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng*: Chỉ số thành phần này đánh giá môi trường cạnh tranh đối với các doanh nghiệp dân doanh trước những *ưu đãi dành cho doanh nghiệp nhà nước (DNNN), doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (DN FDI) và các doanh nghiệp thân quen* với cán bộ chính quyền cấp tỉnh, thể hiện dưới dạng các đặc quyền, ưu đãi cụ thể khi tiếp cận các nguồn lực cho phát triển như đất đai, tín dụng... và được ưu tiên đối xử trong thực hiện các thủ tục hành chính và chính sách.
- (7) *Chỉ số Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh*: chỉ số này đo lường *tính sáng tạo, sáng suốt của chính quyền tỉnh trong quá trình thực thi chính sách của Trung ương*, trong việc đưa ra những sáng kiến riêng nhằm phát triển khu vực kinh tế tư nhân, đồng thời đánh giá khả năng *hỗ trợ và áp dụng những chính sách đôi khi chưa rõ ràng của Trung ương theo hướng có lợi cho doanh nghiệp*, cũng như *tính hiệu lực thực thi của các cấp sở, ngành và huyện thị với các chủ trương của lãnh đạo tỉnh*.
- (8) *Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp*: Chỉ số thành phần này đánh giá các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp – những dịch vụ có vai trò then chốt để doanh nghiệp thành công trong hoạt động kinh doanh. Việc đánh giá các dịch vụ này trên 3 phương diện chính: mức độ phổ biến của dịch vụ (doanh nghiệp có sử dụng dịch vụ tại tỉnh không), mức độ tham gia của các đơn vị cung cấp tư nhân và chất lượng dịch vụ (qua tiêu chí dự kiến có sử dụng lại dịch vụ trong thời gian tới). 6 nhóm dịch vụ bao gồm: *Dịch vụ tìm kiếm thông tin thị trường; Dịch vụ tư vấn về pháp luật; Dịch vụ hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh; Dịch vụ xúc tiến thương mại; Dịch vụ liên quan đến công nghệ; Đào tạo về kế toán và tài chính và Đào tạo về quản trị kinh doanh*.
- (9) *Chỉ số Đào tạo lao động*: Chỉ số thành phần này phản ánh *mức độ và chất lượng hoạt động đào tạo nghề và phát triển kỹ năng do tỉnh triển khai nhằm hỗ trợ cho các ngành sản xuất kinh doanh tại địa phương, cũng như tìm kiếm việc làm cho lao động tại địa phương*.

(10) *Chỉ số Thiết chế pháp lý*: Chỉ số thành phần này phản ánh lòng tin của doanh nghiệp dân doanh đối với các thiết chế pháp lý của địa phương, việc doanh nghiệp có xem các thiết chế tại địa phương này như là công cụ hiệu quả để giải quyết tranh chấp hoặc là nơi mà doanh nghiệp có thể khiếu nại những hành vi nhũng nhiễu của cán bộ công quyền tại địa phương hay không.

12. Hướng dẫn khai thác dữ liệu PCI

Phần dưới đây mô tả ngắn gọn cách thức sử dụng dữ liệu PCI.

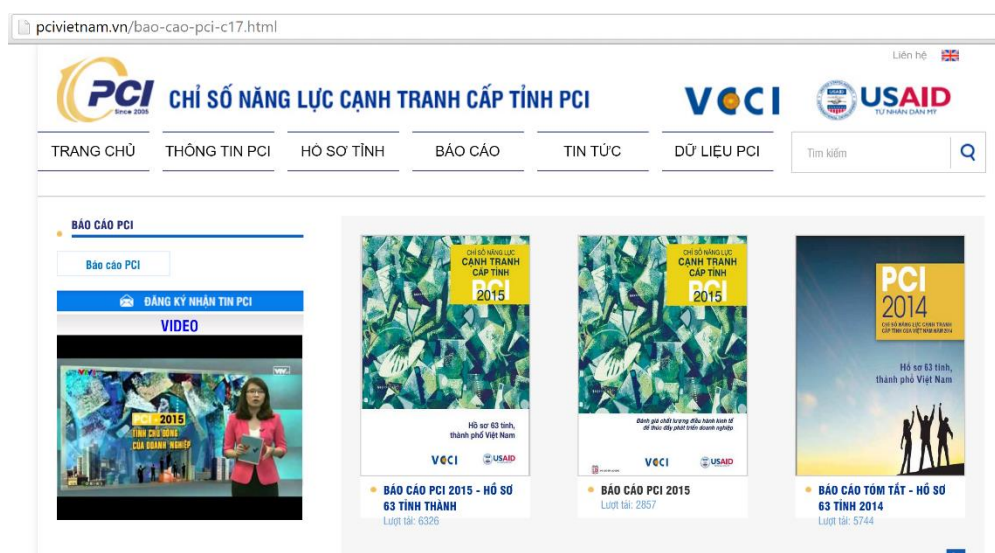
Truy cập vào website PCI tại địa chỉ: www.pcivietnam.vn hoặc www.pcivietnam.org

The screenshot shows the homepage of the PCI Vietnam website. At the top, there is a navigation menu with tabs for 'TRANG CHỦ', 'THÔNG TIN PCI', 'HỒ SƠ TỈNH', 'BÁO CÁO', 'TIN TỨC', and 'DỮ LIỆU PCI'. A search bar is located on the right side of the navigation menu. The main content area features a large banner with a landscape image of a field with pink flowers and mountains in the background. The banner text reads: 'CÁN CỐ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ THU HÚT CÁC NHÀ ĐẦU TƯ, DOANH NGHIỆP ĐẾN LAI CHÂU'. Below the banner, there are three main sections: 'BIỂU ĐỒ CHỈ SỐ PCI 2015' (a map of Vietnam), 'HỒ SƠ TỈNH' (a grid of letters A-L, N-Y), and 'SỰ KIỆN' (a list of events). The 'SỰ KIỆN' section includes items like 'An Giang: Kien toan Ban Chi đạo va To giup viec thuc hien cac nhiem vu, giai phap cai thien moi truong dau tu, kinh doanh, nang cao nang luc...' and 'Đắk Nông: Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục...'. Logos for VCCI and USAID are visible in the top right corner.

1. Để tải các báo cáo PCI theo năm, nhấp chuột vào Mục Báo cáo

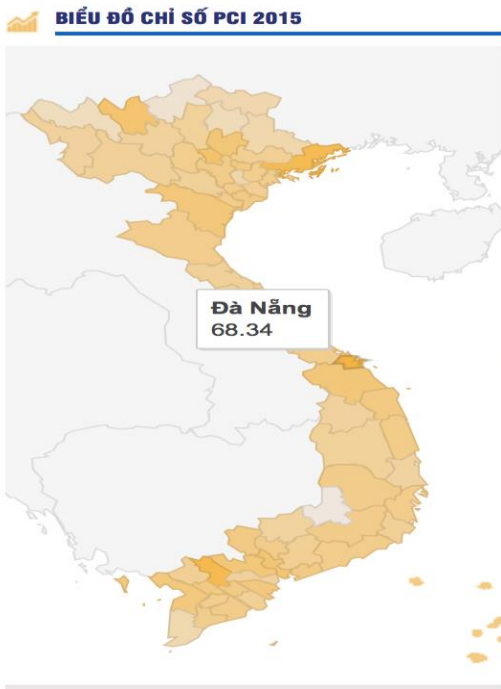


Chọn Báo cáo PCI theo năm, nhấp chuột và tải về:



2. Để tra cứu nhanh kết quả PCI của một địa phương, có 2 cách:

- Cách 1: Vào trang chủ PCI, nhấp vào bản đồ PCI bên góc trái, nhấp chuột vào tỉnh cần tra cứu. Ví dụ Đà Nẵng
- Cách 2: Vào mục Hồ sơ tỉnh=> Danh sách tỉnh=> Chọn tỉnh



pcivietnam.org/danh-sach-tinh-thanh?letter=d

Liên hệ

PCI CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH PCI

VOCI USAID

TRANG CHỦ THÔNG TIN PCI HỒ SƠ TỈNH BÁO CÁO TIN TỨC DỮ LIỆU PCI

ĐĂNG KÝ NHẬN TIN PCI

VIDEO

DANH SÁCH CÁC TỈNH THÀNH VIỆT NAM

Hồ sơ tỉnh | Bảng xếp hạng | Tổng hợp chỉ số

A B C D E F G H I J K L
M N O P Q R S T U V W X
Y Z

D Điện Biên(5)
Đà Nẵng(1)
Đắk Lắk(2)
Đắk Nông(3)
Đồng Nai(7)
Đồng Tháp(2)

Trong ngoặc là thứ hạng của tỉnh - thành trong năm gần nhất.
Ví dụ: An Giang (35) An Giang đứng thứ 35 về PCI năm gần nhất.

Cách 1

Cách 2

Thông tin cơ bản về PCI của tỉnh cần xem sẽ hiện như sau:

pcivietnam.org/da-nang

THÔNG TIN CƠ BẢN

Vùng: Duyên hải Miền Trung

Chỉ số PCI năm 2016: 68.34

Xếp hạng PCI năm 2015: 1

Xếp hạng trong vùng 2015: 1

BÁO CHÍ

Sở nội vụ Đà Nẵng: Chỉ cần nỗ lực cuối

Những người tiên phong trong hành trình đổi mới: Ông Nguyễn Bá Thành và ông Bùi Quang Vinh

VĂN BẢN

CHI TIẾT ĐÀ NẰNG

Dữ liệu PCI | Số liệu và bài viết | So sánh tỉnh

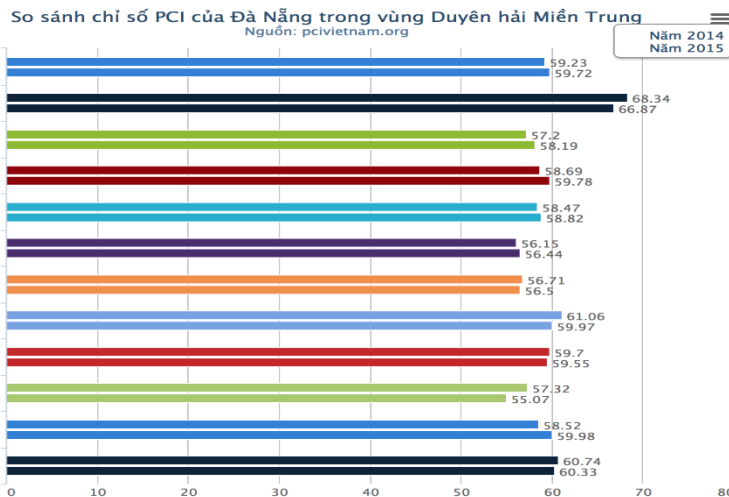
1 Tổng hợp các chỉ số của Đà Nẵng qua các năm

BẢNG THÔNG KÊ CÁC CHỈ SỐ ĐƯỢC LỰA CHỌN

CHỈ SỐ	NĂM 2007	NĂM 2008	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011	NĂM 2012	NĂM 2013	NĂM 2014	NĂM 2015
Gia nhập thị trường	9.17	9.36	9.52	7.65	9.16	9.13	8.4	9.03	9.19
Tiếp cận đất đai	5.84	5.52	6.61	5.07	6.11	5.67	7.09	6.42	6.35
Tinh minh bạch	7.19	7.92	7.29	6.86	7.18	6.58	6.49	6.59	7.33
Chi phí thời gian	7.61	5.93	8.6	7.43	6.88	6.03	7.86	7.47	7.5
Chỉ phí không chính thức	6.84	6.58	6.64	6.11	6.51	6.77	7.5	6.35	6.11
Tinh năng động	6.26	7.4	7.7	7.12	7.2	5.71	7.72	5.91	6.17
Hỗ trợ doanh nghiệp	8.39	7.9	6.88	6.6	3.72	4.78	5.36	6.16	6.06
Đào tạo lao động	8.34	8.4	7.69	7.43	5.09	5.57	6.53	7.53	7.62
Thiết chế pháp lý	5.49	6.35	5.31	6.27	6.35	3.05	6.6	6.3	6.46
Cạnh tranh bình đẳng	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	5.82	4.81	4.77
PCI	72.96	72.10	75.96	69.77	66.98	61.71	66.45	66.87	68.34
Xếp hạng	73	1	1	1	5	12	1	1	1

Ưu đãi chỉ số PCI của Đà Nẵng | So sánh chỉ số PCI của Đà Nẵng trong vùng Duyên hải Miền Trung

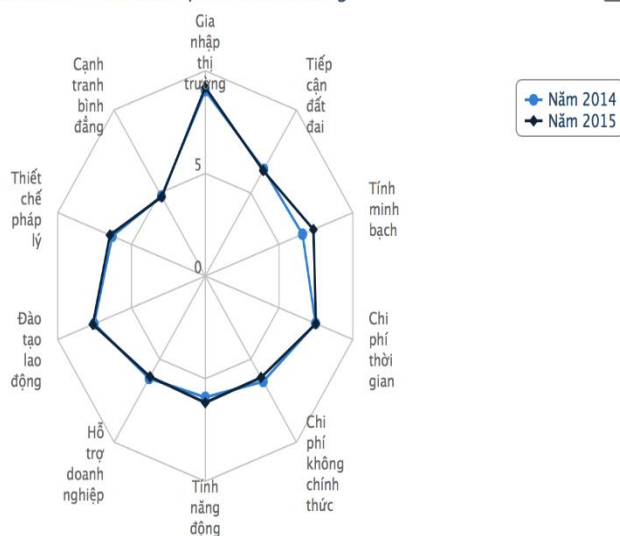
Tổng hợp PCI và các chỉ số thành phần qua các năm



Kết quả PCI tỉnh trong quan Vùng

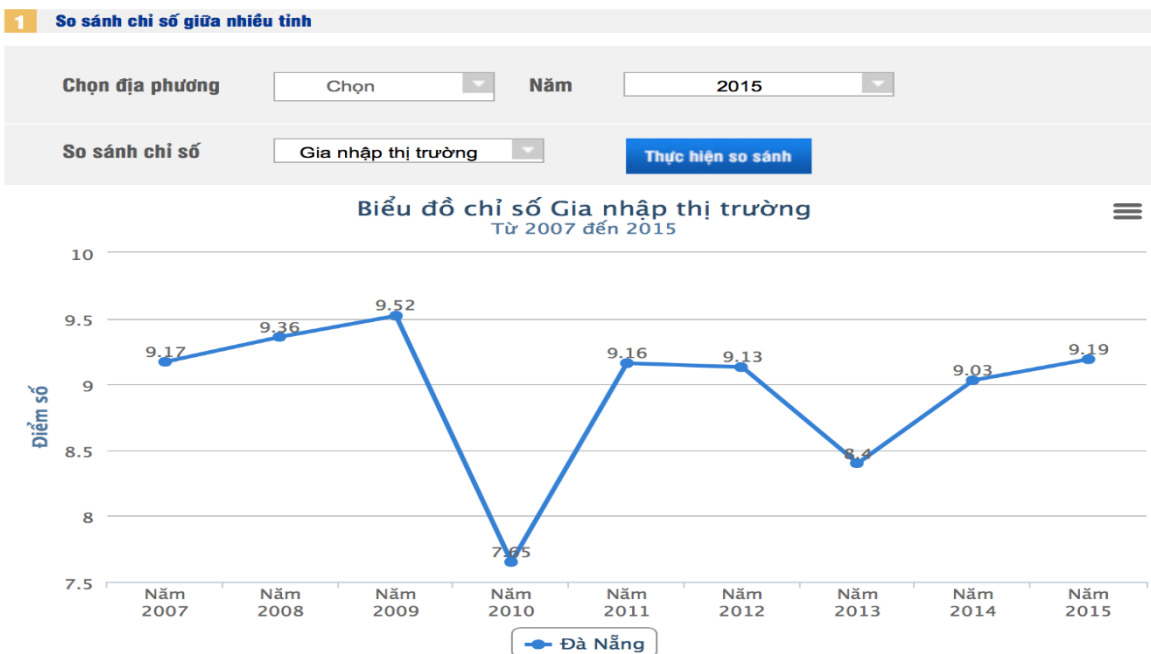
Biểu đồ chỉ số thành phần của Đà Nẵng

Biểu đồ chỉ số thành phần của Đà Nẵng



Nhấp chuột vào Mục Biểu đồ chỉ số thành phần để ra biểu đồ hình sao, so sánh kết quả 10 chỉ số thành phần 2014-2015

- Để xem chỉ số thành phần theo thời gian của 1 tỉnh, hoặc so sánh với tỉnh khác, nhấp vào So sánh tỉnh=> chọn năm, chọn tỉnh và thực hiện so sánh, kết quả hiển thị như dưới đây:



3. **Đề tra cứu kết quả chi tiết về PCI**, vào mục Dữ liệu=> chọn Năm => Điền các thông tin cơ bản để đăng ký=> Tải dữ liệu



Đề tra cứu kết quả chi tiết của 1 tỉnh, sau khi tải file excel về, vào từng sheet tổng hợp, đánh tên tỉnh vào ô màu vàng, kết quả PCI tương ứng sẽ hiển thị. Tương tự áp dụng đối với các sheet chỉ số thành phần: sau khi đánh tên tỉnh vào ô bôi vàng, sẽ hiển thị kết quả các chỉ tiêu của tỉnh đó, đồng thời có thể so sánh với chỉ tiêu tốt nhất, trung bình và kém nhất.

Indicator_PCI2015_VN_0404 - Excel

Thứ tự	Tỉnh	Gia nhập thị trường	Tiếp cận đất đai	Tình minh bạch	Chi phí thời gian	Chi phí không chính thức	Cạnh tranh bình đẳng	ni
1	Hậu Giang	9.23 Bến Tre	7.82 Đà Nẵng	7.33 Đồng Tháp	8.54 Sóc Trăng	7.12 Bạc Liêu	7.29 Đồng Tháp	
2	Đà Nẵng	9.19 Bạc Liêu	7.14 Bắc Ninh	7.11 Kiên Giang	8.15 Trà Vinh	6.71 Đồng Tháp	6.69 Đà Nẵng	
3	Quảng Ninh	9.18 Sóc Trăng	7.02 Quảng Ninh	7.09 Sóc Trăng	8.02 Long An	6.48 Lào Cai	6.44 Lào Cai	
4	Bình Định	9.00 Vĩnh Long	7.01 Đồng Tháp	7.08 Vĩnh Long	7.90 Bến Tre	6.45 Tiền Giang	6.37 Hậu Giang	
5	Tây Ninh	8.88 Trà Vinh	6.96 Bình Phước	7.00 Trà Vinh	7.81 Quảng Nam	6.45 Kon Tum	6.14 Bạc Liêu	
6	Thái Nguyên	8.84 Đồng Tháp	6.81 Lào Cai	6.89 Bến Tre	7.80 Đồng Tháp	6.31 Trà Vinh	6.11 Kiên Giang	
7	Sóc Trăng	8.83 Thái Nguyên	6.67 Quảng Bình	6.80 Tây Ninh	7.63 Vĩnh Long	6.17 Tây Ninh	6.06 Vĩnh Phúc	
8	Yên Bái	8.82 Hậu Giang	6.61 Hà Tĩnh	6.71 Cà Mau	7.58 Bạc Liêu	6.17 Đắk Lắk	5.99 Bình Dương	
9	Long An	8.76 Bình Dương	6.55 Hậu Giang	6.70 Quảng Nam	7.55 Hà Nam	6.17 Sóc Trăng	5.85 Lai Châu	
10	Điện Biên	8.74 Quảng Nam	6.52 Thanh Hóa	6.70 Đà Nẵng	7.50 Bình Thuận	6.15 Long An	5.83 Long An	
63	Tp.HCM	7.57 Hà Giang	4.55 Điện Biên	5.31 Hòa Bình	5.13 Đắk Nông	3.61 Thanh Hóa	3.44 Hà Giang	
64	Hà Nội	7.56 Hà Nội	4.12 Hưng Yên	4.88 Lạng Sơn	5.06 Hà Giang	3.53 Hà Tĩnh	3.35 Lạng Sơn	
65								
Thứ tự	Tỉnh	Gia nhập thị trường	Tiếp cận đất đai	Tình minh bạch	Chi phí thời gian	Chi phí không chính thức	Cạnh tranh bình đẳng	ni
67	Đà Nẵng	9.19	6.35	7.33	7.50	6.11	4.77	
68	Thứ tự	2.00	16.00	1.00	10.00	11.00	36.00	
69								
70								
71								
72								
73								
74								
75								
76								

Summary_VN Chi phí gia nhập thị trường Tiếp cận đất đai Tình minh bạch Chi phí thời gian Chi phí không chính thức Cạnh tranh bình đẳng Tính năng động

13. Tham khảo thông tin chi tiết ở đâu?

Ấn phẩm này chỉ đưa ra những thông tin cơ bản về Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thông tin chi tiết về các báo cáo PCI đã công bố, dữ liệu điều tra qua các năm, cũng như nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của các tỉnh thành phố Quý độc giả có thể tham khảo thêm tại trang thông tin của dự án: www.pcivietnam.vn. Nếu cần hỗ trợ, giải đáp thêm thông tin, Quý độc giả có thể liên hệ với nhóm nghiên cứu qua địa chỉ thư điện tử: pci@vcci.com.vn hoặc vcci.pci@gmail.com